

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng
Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Cơ yếu số ngày 26 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định 08/2023/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Căn cứ Hướng dẫn số 10-HD/VPTW ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Văn phòng Trung ương đảng về tổ chức hạ tầng kỹ thuật mạng máy tính của các Tỉnh ủy, Thành ủy;

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-BKHCN ngày 04 tháng 04 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Bộ tiêu chí yêu cầu kỹ thuật tối thiểu nền tảng Hợp trực tuyến;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 16/TTr-SKHCN ngày 25 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh Đồng Nai; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - UBKTTU và các Ban của Tỉnh ủy;
 - VPTU, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
 - UBMTTQVN tỉnh;
 - Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh;
 - Đảng ủy, UBND các xã, phường;
 - CVP, các PCVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KTNS, QTTV, HCTC, KGVX.
- <Chung-03CDS>

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai
*(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày/8/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị và cá nhân trực tiếp quản lý, vận hành, sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*gọi tắt cơ quan, đơn vị*).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Họp trực tuyến:** Là hình thức thiết lập phiên họp có sử dụng hệ thống thiết bị, công nghệ để truyền tải hình ảnh, âm thanh giữa các phòng họp tại các địa điểm khác nhau (các điểm cầu) thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh Đồng Nai, mạng nội bộ tại các cơ quan, đơn vị hoặc mạng internet để những người ở vị trí địa lý khác nhau có thể cùng tham gia cuộc họp từ xa, mà ở đó họ có thể nghe, nói, nhìn thấy nhau như đang ở chung một phòng họp.

2. **Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai:** Là hệ thống thông tin phục vụ họp trực tuyến cho cơ quan, đơn vị, sử dụng hệ thống trung tâm điều khiển họp trực tuyến của tỉnh kết nối các điểm cầu qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh, mạng Internet. Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai được triển khai tập trung đến 02 cấp chính quyền trong tỉnh, gồm các thành phần điểm cầu:

a) **Cấp tỉnh:** Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; các cơ quan Đảng; các sở, ban, ngành và đơn vị trực thuộc tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia họp trực tuyến trong tỉnh Đồng Nai (khi đủ điều kiện trở thành điểm cầu thuộc Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai theo quy định);

b) Cấp xã và đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai: Các điểm cầu tại Đảng ủy cấp xã, UBND cấp xã; các điểm cầu tại đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành (khi đủ điều kiện trở thành điểm cầu thuộc Hệ thống trực tuyến tỉnh Đồng Nai theo quy định);

3. Hệ thống trung tâm điều khiển họp trực tuyến hay Hệ thống điều khiển kết nối đa điểm (MCU- Multipoint Control Unit): Là hệ thống kỹ thuật, công nghệ được sử dụng để thiết lập các phiên họp trực tuyến và kết nối hình ảnh, âm thanh cho việc tương tác giữa các điểm cầu. Hệ thống MCU do đơn vị cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành.

4. Thiết bị đầu cuối: Là thiết bị đầu cuối chuyên dụng (VCS - Video Conferencing System) hoặc thiết bị cá nhân (máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng) và các thiết bị ngoại vi phục vụ họp trực tuyến.

5. Điểm cầu: Là địa điểm đặt thiết bị đầu cuối để tổ chức họp trực tuyến của cơ quan, đơn vị.

6. Điểm cầu chủ trì: Là điểm cầu do cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức phiên họp trực tuyến bố trí, thực hiện điều khiển phiên họp trực tuyến với sự tham gia các điểm cầu thành phần trên Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai.

7. Điểm cầu thành phần: Là điểm cầu do cơ quan, đơn vị được mời tham dự họp bố trí, có quyền tương tác tham gia và dưới sự điều hành của điểm cầu chủ trì trên Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai.

8. Cơ quan quản lý, vận hành Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai (Gọi tắt là cơ quan quản lý, vận hành Hệ thống): Là Sở Khoa học và Công nghệ và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận hành chịu trách nhiệm quản lý, vận hành và hỗ trợ kỹ thuật tổ chức các phiên họp trực tuyến theo nhu cầu đăng ký khai thác, sử dụng của các cơ quan, đơn vị.

9. Đơn vị vận hành kỹ thuật Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai (*gọi tắt là đơn vị vận hành kỹ thuật Hệ thống*): Là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chịu trách nhiệm kỹ thuật quản trị, vận hành và hỗ trợ khai thác, sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai.

10. Cán bộ kỹ thuật điều khiển MCU: Là nhân sự của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận hành được giao quản trị, điều khiển và hỗ trợ phiên họp trực tuyến.

11. Cán bộ quản lý, vận hành điểm cầu: Là công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị hoặc nhân sự của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận hành được phân công quản lý, vận hành thiết bị đầu cuối và điều khiển phiên họp trực tuyến cho điểm cầu chủ trì.

12. Phòng họp trực tuyến: Là phòng họp tại các điểm cầu được bố trí tại trụ sở các cơ quan, đơn vị và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về thiết bị, kết nối để phục vụ phiên họp trực tuyến.

Điều 4. Mục đích

1. Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai được sử dụng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành từ Trung ương đến cấp xã trực thuộc tỉnh Đồng Nai.

2. Hình thức họp trực tuyến được áp dụng cho các loại hình họp theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước và loại hình họp khác đáp ứng yêu cầu hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị.

Điều 5. Nguyên tắc thực hiện

1. UBND tỉnh Đồng Nai thống nhất quản lý Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai theo mô hình tập trung.

2. Khai thác, sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai đúng mục đích, quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại tỉnh Đồng Nai thông qua hình thức trực tuyến; bảo vệ bí mật nhà nước và an toàn, an ninh thông tin theo quy định của pháp luật.

3. Tư liệu, tài liệu điện tử phiên họp trực tuyến do cơ quan, đơn vị là điểm cầu chính lưu trữ (khi có yêu cầu) và được thống nhất đưa vào quản lý, cung cấp cho các cơ quan, đơn vị khác khai thác khi có nhu cầu.

4. Kết nối các hệ thống họp truyền hình của Trung ương đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, các doanh nghiệp viễn thông để tổ chức cuộc họp trực tuyến từ Trung ương đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương đến cấp xã trực thuộc tỉnh Đồng Nai.

5. Phân quyền điều khiển các phiên họp trực tuyến trên Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai đến các điểm cầu cấp xã (nếu có).

6. Tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công được đầu tư, trang bị phục vụ tổ chức họp trực tuyến bảo đúng theo quy định của pháp luật.

7. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm quản lý, vận hành và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khai thác, sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai.

Chương II

YÊU CẦU CHI TIẾT VIỆC SỬ DỤNG HỆ THỐNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI PHỤC VỤ HỌP TRỰC TUYẾN

Điều 6. Điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật phòng họp trực tuyến

Các phòng họp trực tuyến phải bảo đảm yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật sau:

1. Bố trí các thiết bị đầu cuối đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành tại Quyết định số 444/QĐ-BKHCN ngày 04/4/2025 về việc ban hành bộ tiêu chí yêu cầu kỹ thuật tối thiểu nền tảng Họp trực tuyến.

2. Ưu tiên sử dụng đường truyền mạng số liệu chuyên dùng tỉnh Đồng Nai phục vụ họp trực tuyến theo quy định của tỉnh Đồng Nai.

3. Vị trí lắp đặt màn hình, máy chiếu, hệ thống âm thanh phù hợp, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

4. Tuân thủ quy định về công tác phòng, chống cháy, nổ theo quy định.

5. Đảm bảo nguồn điện áp ổn định cho phòng họp trực tuyến; có nguồn điện dự phòng để có thể triển khai kịp thời trong trường hợp khẩn cấp.

6. Không thay đổi, cài đặt lại các thông số liên quan đến thiết bị đầu cuối khi chưa có sự đồng ý của cơ quan quản lý, vận hành Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai.

7. Quản lý chặt chẽ thiết bị kết nối giữ bí mật mật khẩu truy cập mạng được cấp phát để điều khiển phiên họp trực tuyến trên Hệ thống theo phân quyền khai thác, sử dụng.

8. Khi sử dụng các thiết bị đầu cuối là máy tính, máy tính bảng và các thiết bị thông minh khác tham gia họp trực tuyến, các cơ quan, đơn vị phải tuân thủ các điều kiện được cấp quyền truy cập hệ thống để đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định pháp luật.

Điều 7. Yêu cầu bố trí số lượng điểm cầu

Căn cứ vào nhu cầu sử dụng thực tế, các cơ quan, đơn vị bố trí số lượng điểm cầu truy cập Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai và chủ động đầu tư hoặc theo phân bổ tập trung từ tỉnh đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật phòng họp trực tuyến quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 6 Quy chế này.

Điều 8. Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin

1. Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai phải đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin được quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm về bảo đảm chất lượng và an ninh, an toàn thông tin đối với mạng số liệu chuyên dùng tỉnh Đồng Nai theo quy định pháp luật.

3. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm:

a) Nghiêm túc tuân thủ các quy định về an toàn, bảo mật thông tin trong quá trình tham gia khai thác, sử dụng hạ tầng dùng chung của tỉnh theo quy định; quản lý, sử dụng thiết bị truyền hình đầu cuối an ninh, an toàn thông tin và theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Tuân thủ tuyệt đối kịch bản phiên họp trực tuyến và điều hành từ điểm cầu chủ trì; bảo mật nội dung phiên họp theo đúng quy định của pháp luật; nghiêm cấm việc

ghi hình, ghi âm hoặc chia sẻ nội dung họp khi chưa được sự cho phép của cơ quan chủ trì.

c) Phối hợp Công an tỉnh Đồng Nai kiểm tra, rà soát an toàn, an ninh thông tin các thiết bị đầu cuối được đầu tư mới trước khi đưa vào khai thác, sử dụng theo quy định.

Điều 9. Điều kiện phân quyền điều khiển Hệ thống

1. Đối tượng được cấp quyền điều khiển Hệ thống là các điểm cầu chính.
2. Điều kiện tiêu chuẩn và yêu cầu trang thiết bị thực hiện quyền điều khiển Hệ thống: Đáp ứng điều kiện tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 6 Quy chế ban hành theo Quyết định này.

Chương III QUY TRÌNH TỔ CHỨC HỌP TRỰC TUYẾN

Điều 10. Đăng ký sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai

1. Các cuộc họp trực tuyến của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội, UBND tỉnh Đồng Nai chủ trì:

Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thông báo thời gian, địa điểm, thành phần điểm cầu để đơn vị vận hành kỹ thuật Hệ thống chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật phục vụ.

2. Các cuộc họp trực tuyến do cơ quan, đơn vị chủ trì: Thực hiện đăng ký họp với Sở Khoa học và Công nghệ và đơn vị vận hành kỹ thuật Hệ thống để sắp xếp, bố trí phiên họp trực tuyến và chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật họp trực tuyến.

3. Trường hợp các cuộc họp đột xuất, khẩn cấp (như phòng chống thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, triển khai nhiệm vụ quan trọng gấp) áp dụng họp trực tuyến: Điểm cầu chủ trì đăng ký họp với Sở Khoa học và Công nghệ và đơn vị vận hành kỹ thuật Hệ thống để kịp thời sắp xếp, bố trí ưu tiên phiên họp trực tuyến và chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật họp trực tuyến.

Điều 11. Chuẩn bị tổ chức phiên họp trực tuyến

1. Căn cứ vào nội dung, quy mô, thành phần tham dự, điều kiện phương tiện kỹ thuật, công nghệ, Điểm cầu chủ trì cuộc họp quyết định hình thức tổ chức phiên họp trực tuyến bảo đảm hiệu quả, thuận lợi, tiết kiệm theo quy định.

2. Đăng ký lịch tổ chức họp trực tuyến:

a) Điểm cầu chủ trì cuộc họp đăng ký lịch họp trực tuyến thông qua địa chỉ <https://byvn.net/nd57> hoặc gửi giấy mời họp (bản giấy hoặc dạng file pdf có xác nhận

của đơn vị) chậm nhất trước 24 giờ đối với cuộc họp thông thường và chậm nhất trước 06 giờ đối với cuộc họp đột xuất, khẩn cấp với các nội dung thông tin sau:

- Tên cơ quan chủ trì họp.
- Danh sách điểm cầu thành phần.
- Thời gian đăng ký họp.
- Địa điểm họp.
- Giờ họp, ngày họp.
- Thông tin đầu mối liên hệ (họ và tên, số điện thoại).
- Hỗ trợ kỹ thuật khác (nếu có).

b) Đơn vị vận hành kỹ thuật Hệ thống thực hiện:

- Tiếp nhận và phản hồi kết quả đăng ký lịch họp trực tuyến qua điện thoại, zalo, email trong vòng 02 giờ kể từ khi tiếp nhận đăng ký lịch họp trực tuyến.
- Thông báo và phối hợp điểm cầu chủ trì, các điểm thành phần và đơn vị liên quan để tổ chức kiểm tra điều kiện kỹ thuật họp trực tuyến chậm nhất 02 giờ trước khi diễn ra phiên họp trực tuyến chính thức.

c) Điểm cầu chính và điểm cầu thành phần thực hiện:

Tổ chức kiểm tra thiết bị đầu cuối, kết nối với Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, đảm bảo nguồn điện và điện dự phòng, hệ thống trang âm, ánh sáng, hình ảnh tại phòng tổ chức phiên họp trực tuyến; kịp thời phản ánh sự cố kỹ thuật phiên họp trực tuyến về đơn vị vận hành kỹ thuật Hệ thống để có giải pháp khắc phục (nếu có).

Điều 12. Tổ chức phiên họp trực tuyến

1. Đơn vị vận hành kỹ thuật Hệ thống họp trực tuyến: Phân công cán bộ kỹ thuật điều khiển hệ thống MCU trực vận hành, giám sát, kịp thời phối hợp cán bộ kỹ thuật cơ quan quản lý, vận hành mạng số liệu chuyên dùng tỉnh Đồng Nai, mạng Internet và cán bộ quản lý, vận hành điểm cầu chính, điểm cầu thành phần khắc phục sự cố (nếu có) trong quá trình tổ chức phiên họp trực tuyến.

2. Cơ quan, đơn vị là điểm cầu chính:

a) Phân công cán bộ quản lý, vận hành điểm cầu chính trực tiếp điều khiển kỹ thuật xuyên suốt phiên họp trực tuyến theo kịch bản phiên họp.

b) Tiếp nhận phản ánh, thông tin từ các điểm cầu thành phần để kịp thời điều khiển, điều chỉnh khung hình hiển thị, âm thanh, ghi hình (nếu có) diễn ra trong phiên họp và thông tin đăng ký phát biểu các điểm cầu thành phần.

c) Kịp thời phản ánh về cán bộ kỹ thuật điều khiển hệ thống MCU, phần mềm họp trực tuyến để được hỗ trợ, xử lý sự cố kỹ thuật trong trường hợp phải can thiệp vượt quyền điều khiển, vận hành kỹ thuật đã được phân cấp.

d) Kịp thời phản ánh về cán bộ kỹ thuật trực vận hành mạng số liệu chuyên dùng tỉnh Đồng Nai, mạng Internet để được hỗ trợ, xử lý sự cố kỹ thuật trong trường hợp chất lượng dịch vụ đường truyền suy giảm, gián đoạn tại các điểm cầu tham dự phiên họp (nếu có).

4. Cơ quan, đơn vị là điểm cầu thành phần

a) Phân công cán bộ quản lý, vận hành điểm cầu thành phần điều chỉnh hình ảnh, âm thanh, ánh sáng tại điểm cầu trong suốt quá trình phiên họp trực tuyến diễn ra.

b) Cung cấp thông tin thành phần tham dự cho điểm cầu chủ trì phiên họp trực tuyến theo yêu cầu (nếu có).

c) Phối hợp cán bộ quản lý, vận hành điểm cầu chủ trì khi phát sinh lỗi kết nối đường truyền để được hỗ trợ; kịp thời báo cáo sự cố gián đoạn việc tham dự phiên họp của điểm cầu trong trường hợp không kịp khắc phục vụ sự cố kỹ thuật.

Điều 13. Kết thúc phiên họp trực tuyến

1. Cán bộ kỹ thuật điều khiển hệ thống MCU, phần mềm họp trực tuyến và các điểm cầu tham dự phiên họp trực tuyến kiểm tra toàn bộ hệ thống, tắt thiết bị đầu cuối và sau đó ngắt nguồn điện cung cấp theo đúng quy trình tại Quyết định số 444/QĐ-BKHCN ngày 04/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành bộ tiêu chí yêu cầu kỹ thuật tối thiểu nền tảng Họp trực tuyến.

2. Cán bộ kỹ thuật điều khiển hệ thống MCU, phần mềm họp trực tuyến hoàn chỉnh kỹ thuật, tổ chức lưu trữ tư liệu ghi hình phiên họp trực tuyến (nếu có yêu cầu của đơn vị tổ chức cuộc họp).

3. Cơ quan quản lý, vận hành Hệ thống thực hiện bàn giao tư liệu ghi hình phiên họp trực tuyến cho cơ quan là điểm cầu chính trong 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi cuộc họp kết thúc (nếu có yêu cầu).

4. Các cơ quan, đơn vị khi có nhu cầu khai thác, sử dụng tư liệu, tài liệu điện tử liên quan phiên họp trực tuyến (không bao gồm các phiên họp có nội dung bí mật nhà nước) liên hệ với đơn vị chủ trì cuộc họp trực tuyến để được cung cấp theo quy định (sao chép thông qua ổ cứng di động, USB).

Chương IV **TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, VẬN HÀNH HỆ THỐNG** **HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN TỈNH ĐỒNG NAI**

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì, chịu trách nhiệm quản lý, vận hành Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai theo Quy chế ban hành theo Quyết định này.

2. Chịu trách nhiệm và phối hợp với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật các cơ quan, đơn vị trong quản lý, khai thác, sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai.

3. Tiếp nhận đăng ký, sắp xếp, thông báo công khai lịch các phiên họp trực tuyến đến các cơ quan, đơn vị; tổ chức lưu trữ, bàn giao tư liệu ghi hình phiên họp trực tuyến theo yêu cầu đảm bảo đúng theo quy định.

4. Quản lý, thống kê tình hình ứng dụng họp trực tuyến của các cơ quan, đơn vị khai thác, sử dụng trên Hệ thống Họp trực tuyến của tỉnh Đồng Nai để báo cáo định kỳ 06 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

5. Phối hợp các đơn vị kỹ thuật, đơn vị vận hành, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ có liên quan để tổ chức các phiên họp trực tuyến đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu.

6. Chịu trách nhiệm và phối hợp với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thực hiện biện pháp bảo vệ an toàn thông tin cho mạng số liệu chuyên dùng tỉnh.

7. Tổ chức biện pháp bảo vệ an toàn thông tin cho Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức hướng dẫn kỹ năng vận hành, điều khiển phiên họp trực tuyến cho cán bộ kỹ thuật các điểm cầu.

9. Tổng hợp, rà soát, cập nhật danh sách đầu mối cán bộ được phân công quản lý, vận hành điểm cầu của các cơ quan, đơn vị.

10. Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh tổ chức kiểm tra các điều kiện, tiêu chuẩn và công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước (nếu có) trong quản lý, vận hành Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai tại các cơ quan, đơn vị.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh Đồng Nai bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này theo quy định của Luật Ngân sách.

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai

1. Bảo đảm thực hiện đúng trách nhiệm, yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật và đảm bảo an toàn thông tin trong khai thác, sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai quy định tại Quy chế này.

2. Tăng cường, đẩy mạnh khai thác, sử dụng hình thức họp trực tuyến đối với các loại hình họp quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

3. Phân công cán bộ tham gia quản lý, vận hành tại điểm cầu gồm: 01 Lãnh đạo Văn phòng (hoặc tương đương), 01 cán bộ kỹ thuật tại điểm cầu để phối hợp trong vận hành, khai thác và sử dụng Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Đồng Nai. Khi có yêu cầu

thay đổi hoặc luân chuyển cán bộ làm nhiệm vụ khác phải kịp thời cử cán bộ thay thế và thông báo về Sở Khoa học và Công nghệ để có hướng dẫn, vận hành và sử dụng hệ thống.

4. Hàng năm lập kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng và mua sắm/thuê thiết bị đầu cuối (nếu có) để đáp ứng yêu cầu hợp trực tuyến tại điểm cầu và trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công được đầu tư, trang bị phục vụ tổ chức hợp trực tuyến đúng theo quy định pháp luật.

5. Phối hợp Công an tỉnh kiểm tra, rà soát an ninh, bảo mật thông tin các thiết bị đầu cuối đầu tư mới hoặc sửa chữa, nâng cấp trước khi đi đưa vào khai thác, sử dụng tại điểm cầu.

6. UBND cấp xã có trách nhiệm cân đối, đảm bảo kinh phí chi trong dự toán chi ngân sách cấp xã để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ của địa phương quy định tại Quy chế này.

Điều 17. Trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị liên quan

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận hành và dịch vụ đường truyền số liệu chuyên dùng, đường truyền Internet có trách nhiệm rà soát, bảo dưỡng hệ thống đường truyền; bố trí đủ nhân lực, đủ kênh, đủ luồng đảm bảo cho mạng số liệu chuyên dùng, đường truyền Internet hoạt động ổn định; xây dựng các phương án tối ưu dự phòng phân tải, ứng cứu tình huống, sự cố bất thường; chủ động bố trí đủ lực lượng nhân sự, phương tiện vật tư, thiết bị đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, không bị gián đoạn mất kết nối nhằm phục vụ hệ thống vận hành khai thác an toàn, hiệu quả.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Công tác thi đua, khen thưởng, xử lý vi phạm, kỷ luật trong quá trình thực hiện Quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào Quy chế này, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này trong phạm vi quản lý của mình.

2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy chế này, báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên có thẩm quyền.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.